

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 05-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Qui

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Tư

2. Ông Cầm Văn Nam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:***
Bà Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc Thanh N**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1998; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: đường P, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1966, nơi cư trú: số 695 đường P, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; chồng, con: chưa có.

Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và chị Nguyễn Hương A, sinh năm 1973; nơi cư trú: đường P, phường T, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/10/2020, Lê Ngọc Thanh N đến nhà chị Nguyễn Hương A, để chơi thì gặp cháu Nguyễn Trung H (là con trai của chị Hương A) đang ở nhà một mình. Sau đó, Lê Ngọc Thanh N phụ giúp cháu H bán hàng và thu tiền thì thấy H cất tiền vào ngăn kéo tủ trong phòng ngủ. Đến 18 giờ cùng ngày,

Lê Ngọc Thanh N thấy cháu H chuẩn bị đi học nên nói H không khóa cửa để N trông nhà giùm. Sau khi cháu H đi ra khỏi nhà, N đi vào phòng ngủ thứ tư, thấy ngăn kéo phía trên tủ gỗ đầu giường đã cắm sẵn chìa khóa nên mở ngăn kéo lấy trộm được 40.000.000 đồng bỏ vào trong balo. N khóa ngăn kéo, bỏ chìa khóa vào ngăn bên dưới rồi mang balo ra phòng khách ngồi chơi. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi vợ chồng chị Hương A về thì N đeo ba lô về.

Sau đó, N đến cửa hàng V Mobile ở địa chỉ số 595 đường P, phường B, Tp. Bảo Lộc mua của chị Phạm Thị X được 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB màu gold với giá 24.000.000 đồng. Đến sáng ngày 26/10/2020, N đến ngân hàng Eximbank chi nhánh Bảo Lộc nộp vào tài khoản ngân hàng BIDV số 64210000395015 mang tên Lê Ngọc Thanh N số tiền 22.950.000 đồng (trong đó có 16.000.000 đồng là tiền trộm cắp được và 6.950.000 đồng là tiền cá nhân của N). Sau đó N đã chuyển khoản trả nợ cho nhiều người khác nên Cơ quan điều tra chỉ tạm giữ được số tiền 7.906.279 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Lê Ngọc Thanh N giao nộp số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Hương A. Hiện nay Cơ quan điều tra đang tạm giữ số tiền 7.906.279 đồng cùng 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB màu gold; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9704180063526453 mang tên Lê Ngọc Thanh N; 01 ba lô màu đen có dây đeo, trên nắp ba lô có in chữ YUUMY, kích thước (28x37)cm, đáy rộng 13cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSBL ngày 07 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Lê Ngọc Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Ngọc Thanh N thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận vào ngày 25/10/2020 bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Hương A số tiền 40.000.000 đồng với hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo N từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen có dây đeo, trên nắp ba lô có in chữ YUUMY, kích thước (28x37)cm, đáy rộng 13cm; trả lại cho bị cáo: số tiền 7.906.279 đồng cùng 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB màu gold; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9704180063526453 mang tên Lê Ngọc Thanh N.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 25/10/2020 lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản trong quản lý tài sản, bị cáo N đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Hường A và anh Nguyễn Văn T số tiền 40.000.000đ để tiêu xài cá nhân là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu lời khai của bị cáo N; lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tình tiết tăng nặng không có; về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin bãi nại cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét tính chất hành vi do bị cáo N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho người bị hại, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hiện bị cáo đang là sinh viên, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có khả năng giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với số tiền 7.906.279 đồng cùng 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, số IMEI 352850113303707; IMEI 2: 352850113360293; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số

9704180063526453 mang tên Lê Ngọc Thanh N đây là tài sản của bị cáo, bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên cần trả cho bị cáo.

Đối với 01 ba lô màu đen có dây đeo, trên nắp ba lô có in chữ YUUMY, kích thước (28x37)cm, đáy rộng 13cm cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Ngọc Thanh N **24 (hai mươi bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Ngọc Thanh N cho Ủy ban nhân dân phường B’Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu đen có dây đeo, trên nắp ba lô có in chữ YUUMY, kích thước (28x37)cm, đáy rộng 13cm.

Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc Thanh N: số tiền 7.906.279 đồng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone số IMEI 352850113303707, IMEI 2: 352850113360293; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9704180063526453 mang tên Lê Ngọc Thanh N.

(Theo ủy nhiệm chi ngày 13/01/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2021 giữa Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Ngọc Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Qui.